

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 7 - 2025

V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thu và bà Nguyễn Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số số: 152/2025/TLST- HNGĐ ngày 03/4/2025, về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/5/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2025 và số 30/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kiều Thị N, sinh năm 1997 (Có mặt);

Trú tại: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh);

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Nay là: Thôn C, xã T, tỉnh Bắc Ninh).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa Nguyên đơn chị Kiều Thị N trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn C là vợ chồng hợp pháp và có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/6/2018. Ngày 13/09/2023, chị và anh C đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130 ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh). Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Tuệ L cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Nay chị nhận thấy anh C không đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con nên chị làm đơn yêu cầu

thay đổi người trực tiếp nuôi con chung (con Nguyễn Tuệ L) vì: Trước đây do anh C kiên quyết xin nuôi và cháu L mong muốn được ở với anh C nên chị buộc lòng phải trao quyền nuôi dưỡng con cháu L cho anh C nuôi dưỡng, chăm sóc. Nay trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, anh C đi làm không có thời gian quan tâm, chăm sóc con, thường xuyên bỏ bê, khi con ốm đau không ai chăm, con mọc nhiều răng lầy không ai đưa đi nhổ. Trong gia đình anh C thì ông nội cháu thường xuyên say rượu, chửi bới ảnh hưởng đến tinh thần của cháu còn bà nội cháu vẫn phải đi làm từ sáng đến tối, không có ai đưa đón cháu đi học, nhiều hôm cháu L phải tự đi bộ về nhà. Tình hình học tập do bị bỏ bê, không ai hướng dẫn con học, không ai gửi bài cho con nên học lực của cháu ngày càng sa sút. Nhiều lần chị đến thăm cháu, anh C đều gây khó dễ, chửi bới, xúc phạm và không cho chị gặp con, vứt hết sữa chị mua cho cháu. Ngày 23/02/2025, chị xuống đưa cháu đi nhổ răng nhưng bị anh C đuổi, bóp cổ và đánh chị. Hiện nay chị đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thay anh C vì chị đi làm Công ty Cresyn KCN Đông Thọ, lương trung bình 8.000.000đ/tháng, thời gian đi làm từ 7 giờ 30 phút đến 18 giờ tối có thể sớm hơn nên vẫn có thể đưa đón con đi học ngoài ra chị đang ở cùng với bố mẹ đẻ, có thể đưa đón con giúp. Chị có 01 em gái đã lấy chồng, 01 em trai đang đi học đại học không có nhà, nếu được nuôi con chị thì bố mẹ chị cũng đồng ý cho hai mẹ con ở cùng. Tại phiên toà hôm nay, chị trình bày là đã được sự đồng ý của anh C và gia đình cho chị được đón cháu về chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ những lý do trên, chị mong muốn thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao con Nguyễn Tuệ L cho chị trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo điều kiện tốt hơn cho con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh C phải đóng góp, không đề nghị Toà án giải quyết.

Ngoài ra chị không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

** Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:*

Anh và chị Kiều Thị N là vợ chồng hợp pháp và đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130 ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh), hai bên thống nhất thỏa thuận với nhau anh là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Tuệ L. Từ đó đến nay, cháu Tuệ L ở với anh và gia đình anh, được chăm sóc đầy đủ, bình thường không như chị N trình bày là anh không có chuyện anh bỏ bê, không quan tâm, chăm sóc cháu L. Việc chị N nói cháu mọc răng, anh không đưa đi là không đúng, anh đã đưa cháu 3 lần, bác sỹ nói mỗi lần làm cách nhau 15 ngày, ngày chị N xuống đón, đòi đưa con đi cũng không làm được vì chưa đủ ngày. Tình hình học tập của cháu vẫn bình thường. Mẹ anh làm C việc vàng mã ở nhà, không đi làm thời vụ nên thường xuyên đưa đón cháu đi học. Giữa anh và chị N có những mâu thuẫn xảy ra, do chị N đón cháu L không nói gì với gia đình anh, tự ý ra trường đón, làm gia đình và giáo viên tưởng bị bắt cóc, do bức xúc nên anh đã đánh chị N và bắt khi đón phải xin phép anh và gia đình. Do

đó anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con vì anh có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, hiện anh đang đi làm tại Công ty Dian KCN Tân Chi, lương trung bình 9.500.000đ/tháng, thời gian đi làm gần nhà, ngoài ra có bố mẹ anh đưa đón con giúp, anh ở cùng bố mẹ, bố mẹ anh có một mình anh là con trai, các chị gái đã đi lấy chồng gần nhà.

Ngoài ra anh không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đúng pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 58, 69, 70; 81, 82, 83; khoản 1,2,3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Kiều Thị N. Buộc anh Nguyễn Văn C giao con chung cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/6/2018 cho chị Kiều Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về án phí: Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Kiều Thị N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn với anh Nguyễn Văn C có đăng ký thường trú tại thôn C, xã T, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn C, xã T, tỉnh Bắc Ninh). Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” và vụ án được Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh) thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn C vắng mặt nên Toà án đã tiến hành hoãn phiên toà vào các ngày 05/6/2025 và ngày 30/6/2025, tại phiên toà hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn C theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung vụ án: Chị Kiều Thị N và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2018. Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/2023/QĐ-CNTTLH ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh), chị N và anh C đã thỏa thuận giao con chung Nguyễn Tuệ L cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay chị N làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Tuệ L từ anh Nguyễn Văn C sang cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Lý do chị yêu cầu đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung vì trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, anh C và gia đình không có thời gian quan tâm, chăm sóc cháu L, thường xuyên bỏ bê, khi con ốm đau không ai chăm sóc. Các thành viên trong gia đình anh C thì ông nội cháu thường xuyên say rượu, chửi bới ảnh hưởng đến tinh thần của cháu còn bà nội cháu vẫn phải đi làm từ sáng đến tối, không có ai đưa đón cháu đi học, nhiều hôm cháu L phải tự đi bộ về nhà. Tình hình học tập của cháu ngày càng sa sút, anh C gây cản trở chị trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Hiện nay chị có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thay anh C vì chị đi làm thu nhập 8.000.000đ/tháng, có thời gian đưa đón con đi học ngoài ra bố mẹ chị cũng đồng ý cho hai mẹ con ở cùng và đưa đón con giúp. Mặt khác, trước ngày xét xử anh C và gia đình đã được sự đồng ý cho chị được quyền nuôi cháu và đón cháu về chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn anh C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị N vì quá trình nuôi dạy con của anh vẫn bình thường không như chị N trình bày, anh có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

Từ những lời khai, lời trình bày và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Kiều Thị N và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2018. Khi ly hôn chị N và anh C đã thỏa thuận giao con chung Nguyễn Tuệ L cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, anh C là người trực tiếp nuôi con chung đã cản trở chị N trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn thậm chí còn đánh chị N, đây là hành động bạo lực gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý cũng như sự phát triển của trẻ nhỏ. Mặt khác cháu Nguyễn Tuệ L đang độ tuổi phát triển nên cần sự quan tâm chăm sóc từ người mẹ trong thời điểm dậy thì. Về điều kiện để nuôi con chung chị N chứng minh được chị có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thay anh C. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con: “*Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con*”. Chị N cũng chứng minh được anh C không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con Nguyễn Tuệ L. Mặt khác anh C và các thành viên trong gia đình cũng đồng ý cho chị N được quyền nuôi con và đón con về chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ những phân tích trên, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, để đảm bảo sự phát triển về

mặt thể chất lẫn điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của trẻ được tốt nhất, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị Kiều Thị N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/6/2018 là có căn cứ do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N thay đổi người trực tiếp nuôi con Nguyễn Tuệ L từ anh Nguyễn Văn C sang cho chị Kiều Thị N.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vì yêu cầu thay đổi người trực tiếp của chị N được chấp nhận nên một phần Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 130/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/9/2023 của Toà án nhân dân của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Toà án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh) về phần con chung và cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Tuệ L bị chấm dứt kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn lại cho chị Kiều Thị N 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 58, 69, 70, 81, 82, 83 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiều Thị N về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

1. Buộc anh Nguyễn Văn C giao con chung cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/6/2018 cho chị Kiều Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Phần quyết định về việc “Giao con chung cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 28/6/2018 cho anh Nguyễn Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Tuệ L” tại Quyết định C nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 130/2023/QĐST- HNGĐ ngày 13/9/2023 của Toà án nhân dân của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Toà án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh) bị chấm dứt kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2025.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Kiều Thị N số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị Kiều Thị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí BLTU/24 số: 0002773 ngày 02/4//2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh trước sáp nhập.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND/Phòng THADS khu vực 8 - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đỗ Cường Dũng